

Số: 22/2025/QĐST-DS

TP. Trà Vinh, ngày 18 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng N**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 H, Phường C, Quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện cho Ngân hàng N: Ông **Phạm Toàn Vượng**, Tổng Giám đốc. Ủy quyền cho ông **Ngô Văn T**, Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Trà Vinh tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 2665/QĐ-HĐQT-PC ngày 01/12/2022.

Ông Ngô Văn T ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Bích N – Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh thành phố Trà Vinh tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền đề số: 104/UQ-NHNo.TP ngày 27/02/2025.

Địa chỉ chi nhánh: Số 70,72 Đường T, Khóm A, Phường C, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn:

1/ Ông **Nguyễn Chí D**, sinh năm 1983.

Đại chỉ: Số 200, Đường Đ, Khóm A, Phường H, thành phố Trà Vinh.

2/ Bà **Trương Quyên Q**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số 168 Đường B, Khóm C, Phường E, thành phố Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Trương Tứ Q**, sinh năm 1959.

2/ Bà **Huỳnh Thu H**, sinh năm 1956.

Cùng địa chỉ: Số 168 Đường B, Khóm C, Phường E, thành phố Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Bích N đại diện hợp pháp nguyên đơn; bị đơn ông Nguyễn Chí D, bà Trương Quyên Q; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trương Tứ Q và bà Huỳnh Thu H cùng thỏa thuận thống nhất:

Ông Nguyễn Chí D và bà Trương Quyên Q phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N tổng số tiền tính đến ngày 10/3/2025 là 2.095.946.609 đồng (gốc: 2.000.000.000 đồng, lãi 95.946.609 đồng).

Kể từ ngày 11/3/2025 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 7406-LAV-202401019 ngày 29/8/2024.

Trường hợp ông Nguyễn Chí D và bà Trương Quyên Q không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N theo Hợp đồng tín dụng số 7406-LAV-202401019 ngày 29/8/2024 thì Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản mà bà Huỳnh Thu H và ông Trương Tứ Q đã thế chấp, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 969/2022/HĐBĐ ngày 30/8/2022; Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/SĐBSHĐTC ngày 23/8/2023; Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 02/SĐBSHĐTC ngày 29/8/2024 để Ngân hàng thu hồi nợ vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 36.959.466 đồng. Ông Nguyễn Chí D và bà Trương Quyên Q phải chịu toàn bộ án phí là 36.959.466 đồng.

Ngân hàng N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí 36.534.000 đồng, tại biên lai thu số 0001177 ngày 17/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TV.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- THADS TP. Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thảo Nguyên

